

Bản án số: 103/2022/HS-PT
Ngày 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Thắng; Ông Nguyễn Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn V do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (về sau gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo không kháng cáo:

Trần Văn V, sinh năm 1988; tại huyện P, tỉnh H; nơi cư trú: Ấp 5, xã H, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ngày 21/3/2014 bị Tòa án nhân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (các hành vi phạm tội này thực hiện sau hành vi phạm tội đang bị xét xử nên không tính tiền án); bị cáo đang thi hành án tại Trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Bùi Văn Th (tên gọi khác: M), sinh năm 1981.

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Thành:* Bà Nguyễn Thị Hoàng. Là Luật sư Văn phòng luật sư Hoàng Long, Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Nguyễn Khải H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Nguyễn Khải H, sinh năm 1984. Là người làm chứng. Vắng mặt.
2. Huỳnh Thị Tr, sinh năm 1979. Là người làm chứng. Vắng mặt.
3. Nguyễn Thị M, sinh năm 1970. Là người làm chứng. Vắng mặt.
4. Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1982. Là người làm chứng. Vắng mặt.
5. Bùi Thanh Tr, sinh năm 1985. Là người làm chứng. Vắng mặt.
6. Bùi Văn D, sinh năm 1956. Là người làm chứng. Có mặt.
7. Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Là người làm chứng. Có mặt.
8. Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1988. Là người làm chứng. Vắng mặt.
9. Dương Đức H, sinh năm 1990. Là người làm chứng. Vắng mặt.
10. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965. Là người làm chứng. Vắng mặt.
11. Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1965. Là người làm chứng. Vắng mặt.
12. Nguyễn Văn H, sinh năm 1965. Là người làm chứng. Vắng mặt.
13. Lâm Bình Ph, sinh năm 1979. Là người làm chứng. Vắng mặt.
14. Võ Văn S, sinh năm 1975. Là người làm chứng. Vắng mặt.
15. Nguyễn Văn H, sinh năm 1970. Là người làm chứng. Vắng mặt.
16. Nguyễn Văn A, sinh năm 1984. Là người làm chứng. Vắng mặt.
17. Lâm Vũ Ph, sinh năm 1984. Là người làm chứng. Vắng mặt.
18. Trần Hoàng H, sinh năm 1972. Là người làm chứng. Vắng mặt.
19. Giang Hoàng Kh. Điều tra viên. Có mặt.
20. Lưu Hồng L. Điều tra viên. Vắng mặt.
21. Trần Trung Ng. Kiểm sát viên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/9/2010, bị hại Bùi Văn Th đang nằm trên võng phía trước hàng ba nhà thuộc ấp Long Trường, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, thì bị một thanh niên từ ngoài lộ đi vào chỗ anh Th và hỏi: “phải anh M không”, anh Th trả lời “phải”, người thanh niên hỏi tiếp “phải anh M là anh Th không” anh Th nói “phải” và quay mặt về hướng người thanh niên, ngay lập tức người thanh niên tay cầm hung khí sắc bén chém 01 nhát trúng vào cổ bên phải của anh Th, anh Th té xuống võng tay phải nắm chặt vào cổ, người thanh niên tiếp tục chém nhát thứ 02 trúng vào cánh tay trái của anh Th và chém nhát thứ 03 trúng vào bàn tay trái của anh Th gây thương tích. Chém anh Th xong người thanh niên rời khỏi hiện trường, anh Th bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14/12/2016, bị cáo Trần Văn V là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xin gặp Quản giáo Trại giam tự thú về hành vi chém gây thương tích cho anh Bùi Văn Th vào ngày 12/9/2010 tại ấp Trường Long, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang trước đây nhưng chưa xác định được đối tượng.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Văn V khai nhận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/9/2010, Vâng ngồi nhậu một mình tại quán cháo lòng tại chợ Hòa Mỹ thì gặp Nguyễn Khải H (là người quen của V khi cả hai cùng chấp hành Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục Cù lao, tỉnh Sóc Trăng). H nói: “Có bà kia bị giết tiền hụi, thằng giết tiền hụi trốn đi một thời gian nay quay lại, bà thuê chặt cánh tay của nó với giá 50.000.000 đồng, đem cánh tay về cho bà. Nếu như mày đồng ý làm, tao chở mày đi, chém xong tao lấy 15.000.000 đồng để mua chiếc xe Wave an pha, còn mày lấy 35.000.000 đồng”. V đồng ý và kêu H dẫn đi đến nhà người cần chém. H và V cùng đi bộ về hướng nhà của Bùi Văn Th thì thấy anh Th đang ở nhà của chú ruột là Bùi Văn H. H chỉ cho V biết mặt Th rồi cả hai quay lại quán cháo lòng nhậu tiếp. V đi lấy thanh kiếm Nhật cất giấu tại bụi chuối thuộc ấp Trường Long, xã Hòa Mỹ, còn H lấy xe tay ga hiệu Novou (không nhớ biển số kiểm soát). H điều khiển xe chở V dừng lại cách nhà anh Th khoảng 20 mét, V xuống xe đi bộ đến trước nhà ông Bùi Văn D (cha của anh Th) để tìm anh Th nhưng không gặp nên quay lại chỗ H, H xuống xe cùng V đi cặp hông phải nhà của ông D đến nhà của anh Th (nhà anh Th phía sau nhà ông D) thì phát hiện anh Th đang nằm trên võng phía trước hàng ba bên phải nhà của anh Th. Khi thấy Th, H nói với V: “Đây rồi, đang nằm võng”, nói xong, H đi ra xe, còn V đi đến chỗ anh Th hỏi anh Th và dùng cây kiếm Nhật chém anh Th 03 nhát trúng vào người của anh Th gây thương tích, chém xong, V đi ra chỗ H đang đợi, H điều khiển xe chở V ra đến cầu La Bách thuộc xã Hòa Mỹ kêu V xuống xe và nói: “Để tao đi lấy tiền, mai ra quán Tám Tuốt tao đưa tiền cho”.

Sau đó V vứt bỏ thanh kiếm Nhật và chiếc áo khoác màu đen xuống sông, rồi đi bộ về nhà anh rể là Trần Hoàng Th ở ấp Mỹ Phú A, xã Hòa Mỹ. Đến khoảng 06 giờ 30 ngày 13/9/2010, V đi ra quán cà phê Tám Tuốt gặp H, H đưa cho V 15.000.000 đồng và nói còn lại 20.000.000 đồng sẽ đưa sau. Nhận tiền xong V trốn khỏi địa phương.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 116/TgT ngày 12/7/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích Bùi Văn Th như sau:

Về thương tích:

- Vết thương mặt sau cổ phải, kích thước: 8,5 x 0,5 cm đã lành, bờ mép sắc gọn, sẹo lõm, dính.

- Vết thương 1/3 trên ngoài cánh tay trái, kích thước: 6,5 x 0,5 cm đã lành, bờ mép sắc gọn, sẹo lồi.

- Vết thương mặt trong lòng bàn tay trái và mu bàn tay trái, kích thước: 7,5 x 0,4 cm đã lành, bờ mép sắc gọn. Không gấp duỗi được ngón V bàn tay trái (đứt lìa xương bàn ngón V bàn tay trái).

Phân kết luận:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Đa vết thương phần mềm ảnh hưởng thẩm mỹ.
- Gãy xương bàn ngón V bàn tay trái.

2. Tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 22%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt bị cáo Trần Văn V 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 03/12/2019 bị hại Bùi Văn Th đơn kháng cáo yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm do bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 20/2020/HS-PT ngày 21/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang tuyên hủy bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp để điều tra giải quyết lại vụ án.

Kết quả điều tra lại:

Bị cáo Trần Văn V vẫn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Vàng khai Nguyễn Khải H là người thuê V chém gây thương tích cho anh Th. H là người chỉ mặt anh Th cho V biết, trực tiếp điều khiển xe chở Vàng đến nhà anh Th để V chém gây thương tích cho anh Th. Cơ quan điều tra đã tiến

hành xác minh lời khai của Vàng kết quả như sau:

Thứ nhất, xác minh lời khai của những người làm chứng là Nguyễn Minh Tr, Dương Đức H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoàng H, Lâm Bình Ph, Võ Văn S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn A và Lâm Vũ Ph. Tất cả những người này đều xác định tại thời điểm xảy ra vụ án Nguyễn Khải H không có xe mô tô và không biết điều khiển xe mô tô. Khi đi thì H đi bộ, đi xe ôm hoặc đi nhờ xe của người khác.

Thứ hai, V khai nhận xe mô tô mà H dùng để chở V đi gây án là xe tay ga loại xe Novou (không nhớ biển số kiểm soát), xe trên do Khải H mượn của dì ruột là bà Nguyễn Thị M. Tuy nhiên qua lời khai của bà M và lời khai của ông Nguyễn Văn U (chồng bà M) xác định gia đình ông, bà từ trước đến nay sở hữu 03 xe mô tô, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX biển số kiểm soát 95P1- 5958, đăng ký 08/12/2010; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX biển số kiểm soát 05E1-287.07; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe AirBlade biển số kiểm soát 95E1-765.09.

Thứ ba, theo lời khai của V thì sau khi V gây thương tích cho anh Th, H điều khiển xe chở V chạy về cầu La Bách thuộc xã Hòa Mỹ. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị L (Thiếu út của Th) ở kế bên nhà của Th, khi nghe anh Th la lên “Chú út, thiếu út ơi con bị người ta chém rồi”. Bà L chạy ngay qua nhà của anh Th, bà Loan xác định thời điểm đó không có xe mô tô nào chạy hướng ra chợ Hòa Mỹ (cầu La Bách), mà chỉ có 01 xe mô tô do một thanh niên điều khiển chở một thanh niên khác chạy hướng từ nhà anh Th ra ngã tư hăng nước mắm đến thành phố Ngã Bảy.

Thứ tư, tại các biên bản ghi lời khai ngày 06/12/2018 và ngày 07/12/2018 Nguyễn Khải H khai nhận có người tên Tr nhờ chém anh Th với giá 50.000.000 đồng, sau đó H mượn xe tay ga của bà Nguyễn Thị M chở V đi chém anh Th.

Tại biên bản ghi lời khai (BL 320-321) H thay đổi lời khai, lý do thay đổi lời khai H lý giải là do có bản tính nhút nhát nên khi làm việc với Cơ quan điều tra tâm lý không ổn định, ban đầu H không khai nhận nhưng sau khi nghe Điều tra viên công bố lời khai của Trần Văn V thì H biết được tình tiết vụ án và khai nhận theo lời khai của V để được sớm về nhà.

Vật chứng vụ án: cây kiếm Nhật bị cáo V khai sử dụng chém gây thương tích cho bị hại Bùi Văn Th không thu hồi được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST, ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 134; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án, hình phạt chung buộc bị cáo Trần Văn V phải chấp hành là 12 (mười hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang khởi tố vụ án hình sự Cố ý gây thương tích đối với Nguyễn Khải H xảy ra ngày 12/9/2010 tại ấp Long Trường, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại; trách nhiệm chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 6 năm 2022 bị hại Bùi Văn Th có đơn kháng cáo cho rằng vụ án còn bỏ lọt tội phạm, yêu cầu hủy án. Tại phiên tòa bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa:

- Đơn kháng cáo của bị hại là đúng về thẩm quyền, thời hạn theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét kháng cáo của bị hại theo thủ tục phúc thẩm.

- Bản án sơ thẩm xử bị cáo Trần Văn V phạm tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra vụ án của cấp sơ thẩm có nhiều vi phạm pháp luật tố tụng, nên không thể căn cứ vào các tài liệu chứng cứ này để kết luận có hay không có đồng phạm trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại. Hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Trình bày lời bào chữa, bị cáo Trần Văn V thừa nhận hành vi phạm tội. Thừa nhận thực hiện hiện hành vi cùng với Nguyễn Khải H, H là người dùng xe chở bị cáo đến nhà Th và chờ bên ngoài, bị cáo vào chém Th. Bị cáo chấp nhận tội danh và mức án bản án sơ thẩm, không kháng cáo.

Bị hại Bùi Văn Th khai không có mâu thuẫn với bị cáo V, nhưng V chém ông là có người khác yêu cầu, bản án sơ thẩm kết án một mình bị cáo V là bỏ lọt người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm.

Phát biểu bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho bị hại, Luật sư cho rằng: lời thừa nhận của Nguyễn Khải H là khách quan và phù hợp với lời khai của bị cáo V, nhưng cơ quan điều tra không truy tố H là bỏ lọt tội phạm. Điều

tra viên đã bỏ ra ngoài hồ sơ vụ án 10 tài liệu, chứng cứ trong đó có lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của Nguyễn Khải H là có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án. Sau khi vụ án bị hủy để điều tra lại, Cơ quan điều tra tiếp tục phân công hai điều tra viên Lưu Hồng L, Giang Hoàng Kh tiếp tục điều tra vụ án là không khách quan; tại phiên tòa Điều tra viên cũng thừa nhận có hướng dẫn cho Nguyễn Khải H viết tự khai và nói nội dung vụ án cho Nguyễn Khải H khai theo là vi phạm tổ tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại hủy bản án sơ thẩm.

Phát biểu đối đáp: không ai phát biểu đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xét xử vắng mặt: Các ông (bà) Nguyễn Khải H, Huỳnh Thị Tr, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn U, Nguyễn Văn Ch, Bùi Thanh Tr, Nguyễn Minh Tr, Dương Đức H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Văn H, Lâm Bình Ph, Võ Văn S, Nguyễn Văn Ho, Nguyễn Văn A, Lâm Vũ Ph, Trần Hoàng H, Huỳnh Thanh Kh, Nguyễn Thị L tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng tại phiên tòa vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt.

[2]. Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại Bùi Văn Th có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị hại theo thủ tục phúc thẩm.

[3]. Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/9/2010, bị cáo Trần Văn V đang ngồi nhậu một mình tại quán cháo lòng chợ Hòa Mỹ thì gặp Nguyễn Khải H (là người quen của Vàng khi cả hai cùng chấp hành Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục Cồn cát, tỉnh Sóc Trăng). H nói: “Có bà kia bị giật tiền hụi, thằng giật tiền hụi trốn đi một thời gian nay quay lại, bà thuê chặt cánh tay của nó với giá 50.000.000 đồng, đem cánh tay về cho bà. Nếu như mày đồng ý làm, tao chở mày đi, chém xong tao lấy 15.000.000 đồng để mua chiếc xe Wave an pha, còn mày lấy 35.000.000 đồng (bà kia sau này được H xác định là Huỳnh Thị Tr”. V đồng ý và kêu H dẫn đi đến nhà người cần chém. H và V cùng đi bộ về hướng nhà của bị hại Bùi Văn Th thì thấy anh Th đang ở nhà của chú ruột là Bùi Văn

H. H chỉ cho V biết mặt Th rồi cả hai quay lại quán cháo lòng nhậu tiếp. V đi lấy thanh kiếm Nhật cất giấu tại bụi chuối thuộc ấp Trường Long, xã Hòa Mỹ, còn H lấy xe tay ga hiệu Novou (không nhớ biển số kiểm soát). H điều khiển xe chở V dừng lại cách nhà Th khoảng 20 mét. V xuống xe đi bộ đến trước nhà ông Bùi Văn D (cha của anh Th) để tìm anh Th nhưng không gặp nên quay lại chỗ H. H xuống xe cùng V đi cặp hông phải nhà của ông D đến nhà của Th (nhà Thành phía sau nhà ông D) thì phát hiện Th đang nằm trên võng phía trước hàng ba bên phải nhà của Th. Khi thấy Th, H nói với V: “Đây rồi, đang nằm võng”. Nói xong, H đi ra xe, còn V đi đến chỗ Th hỏi: “phải anh M không”, Th trả lời “phải”. V hỏi tiếp “phải anh M là anh Th không”, Th nói “phải”. Ngay lập tức V tay cầm hung khí sắc bén chém 01 nhát trúng vào cổ bên phải của Th, Th té xuống võng tay phải nắm chặt vào cổ (tay nắm chặt vết thương). V tiếp tục chém nhát thứ 02 trúng vào cánh tay trái của Th và chém nhát thứ 03 trúng vào bàn tay trái của Th gây thương tích. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích, tỷ lệ thương tật của anh Bùi Văn Th là 22%. Với hành vi đã thực hiện như nêu trên, bản án sơ thẩm kết án bị cáo Trần Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, do bỏ lọt tội phạm của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1]. Sau khi bị cáo V tự thú đã khai nhận thực hiện hành vi chém anh Th là do Nguyễn Khải H yêu cầu và thực hiện cùng H. Trong đó H chở bằng xe mô tô và ngồi bên ngoài chờ, V là người vô nhà chém Th. Khi được Điều tra viên triệu tập ghi lời khai H có 04 văn bản thừa nhận thực hiện hành vi cùng V gồm: tờ nhận tội, tờ cam kết đều do H tự viết; biên bản ghi lời khai lập ngày 06/12/2018, biên bản ghi lời khai ngày 07/12/2018 do Điều tra viên Giang Hoàng Kh ghi lời khai của H. Trong đó H khai rất chi tiết H là người được bà Huỳnh Thị Tr thuê chém Th giá 50.000.000 đồng, nhưng do anh Th nhà xéo của biết mặt H nên H không thực hiện được. H dẫn đi chỉ mặt Th, dùng xe mô tô chở V đi chém Th. Sau khi chém xong H có giao cho V 15.000.000 đồng. Các lời khai này của H là phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Văn V trước sau vẫn khẳng định H là người thực hiện chung. Phù hợp với lời khai của Bùi Thanh Tr, Bùi Văn D, Nguyễn Văn Ch là những người biết được những tình tiết gián tiếp có liên quan phù hợp với lời thừa nhận của H. Từ biên bản ghi lời khai ngày 18/9/2019 H thay đổi lời khai không thừa nhận có thuê và cùng V chém Th và lý giải trước đây khai vậy là do Điều tra viên đọc lời khai của V cho nghe nên mới khai theo. Tại phiên tòa Điều tra viên Giang Hoàng Kh thừa nhận có thông tin nội dung vụ án và hướng cho H khai theo. Ngoài ra Điều tra viên Kh còn trình bày việc bỏ 10 tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án ra ngoài hồ sơ là có trao đổi và được sự đồng ý của Viện kiểm sát trong đó có Kiểm sát viên Hồ Bảo Q.

Hội đồng xét xử thấy rằng đây là vấn đề quan trọng có ý nghĩa chứng minh tính khách quan của vụ án, mới phát sinh tại phiên tòa, cần phải được điều tra làm rõ để làm căn cứ xác định sự thật của vụ án, nhưng chưa được điều tra tính xác thực, nên chưa kết luận lời khai của những người này đúng sai.

[4.2]. Về tình tiết H dùng xe chở V đi gây án. H nại rằng H không biết chạy xe. Hồ sơ thể hiện H có nhiều lời khai mâu thuẫn nhau: tại biên bản ghi lời khai ngày 06/12/2018 và lời khai ngày 07/12/2018 H khai H dùng xe máy chở V gây án, được hiểu là H xác nhận mình biết chạy xe. Sau khi chối tội H khai không biết chạy xe mô tô. Khi có lời khai của ông Nguyễn Văn Ch, ông Bùi Văn Th có nhờ và thấy H chạy xe mô tô thì H thừa nhận có từng chạy xe mô tô mượn cho ông Ch vào ngày 01/6/2020. Thực tế gia đình H và cá nhân H không từng sở hữu xe mô tô, nên không có xe để chạy thường xuyên và không nhiều người thấy H chạy xe là điều dễ hiểu. Nhưng H thừa nhận biết chạy xe đạp cách đây gần 20 năm và thời điểm sự việc xảy ra năm 2010 H đã 26 tuổi, nên việc H mượn xe để chạy ở đường lộ nông thôn là không phải không xảy ra. Điều này phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Văn V khi chở đi chém Th thì H chạy xe lên dốc cầu V phải dùng chân hỗ trợ. Cần phải điều tra xác minh thêm những người hiểu biết về khả năng chạy xe máy của Nguyễn Khải H.

[4.3]. Đối với chiếc xe mô tô V khai H chở V gây án. Là chứng cứ quan trọng H khai mượn của bà Nguyễn Thị M và chồng là ông Nguyễn Văn U. Đặc điểm xe tay ga, V đoán là xe Novou. Khi chạy gây án chị Tr khai nghe tiếng pô nổ lớn. Bà M, ông U phủ nhận có từng sở hữu xe này nhưng Cơ quan điều tra không xác minh tại phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ Công an tỉnh Hậu Giang tại thời điểm năm 2010 bà M, ông U có đứng tên đăng ký quyền sở hữu loại xe này không là chưa điều tra đầy đủ, toàn diện. Cần phải thu thập chứng cứ này để chứng minh lời khai của bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn U.

[4.4]. Ngoài ra khi điều tra vụ án, Cơ quan điều tra có vi phạm pháp luật tố tụng hình sự, cụ thể: ngày 12/9/2010 đã xảy ra vụ án, nhưng đến ngày 12/7/2018 mới trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật của bị hại và ngày 13/12/2018 mới khởi tố vụ án là vi phạm Điều 103 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Cơ quan điều tra tiếp tục phân công Điều tra viên Lưu Hồng L ghi lời khai những người làm chứng là vi phạm các điều 49, 51 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Viện Kiểm sát căn cứ vào các lời khai của những người làm chứng này xác định Nguyễn Khải H không biết chạy xe mô tô, nên không thể chở V đi gây án, không đồng phạm là chưa đủ cơ sở. Bởi: tại phiên tòa phúc thẩm lần 1 vào ngày 21/02/2020 đã phát hiện Cơ quan điều tra bỏ ra ngoài hồ sơ vụ án 10 tài liệu liên quan đến vụ án có ý nghĩa chứng minh vai trò đồng phạm của Nguyễn Khải H và đối tượng khác trong vụ án, nên cấp phúc thẩm lần 1 đã hủy án sơ thẩm lần 1 để điều tra truy tố xét xử lại. Khi điều tra lại, Cơ quan điều tra Công an huyện

Phụng Hiệp lại phân công hai điều tra viên Lưu Hồng L và Giang Hoàng K tiếp tục điều tra vụ án. Ngày 25/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp đã trả hồ sơ điều tra để khắc phục vi phạm này. Cơ quan điều tra đã phân công điều tra viên Phạm Thanh Tr để điều tra vụ án, nhưng Điều tra viên Tr không ghi lời khai những người làm chứng Nguyễn Minh Tr, Dương Đức H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoàng H, Lâm Bình Ph, Võ Văn S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn A và Lâm Vũ Ph này lại để xác định sự thật khách quan, do lời khai của những người này đều do Điều tra viên L đã vi phạm tố tụng trước đó lập. Viện kiểm sát căn cứ vào các chứng cứ vi phạm tố tụng để chứng minh có hay không có việc phạm tội của Nguyễn Khải H là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[5]. Với những vi phạm tố tụng như: Điều tra viên thừa nhận hướng dẫn cho Nguyễn Khải H biết nội dung vụ án để khai theo. Vậy, Điều tra viên hướng dẫn nội dung gì, có vi phạm pháp luật không, cần phải được điều tra làm rõ. Điều tra viên thừa nhận bỏ ra ngoài hồ sơ vụ án 10 tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc xác định vai trò của Nguyễn Khải H dẫn đến việc xác định sự thật khách quan, nhưng việc này có trao đổi và đồng ý của Viện kiểm sát là thật không. Mục đích bỏ các tài liệu này để làm gì cần phải điều tra làm rõ. Và sau cùng là cáo trạng của Viện kiểm sát sử dụng tài liệu, chứng cứ vi phạm tố tụng để kết luận vụ án, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không trả hồ sơ điều tra bổ sung mà nhận định vi phạm đã được khắc phục để tiếp tục xét xử vụ án là không đúng pháp luật. Với những vi phạm như đã nêu, Hội đồng xét xử phúc thẩm không thể khắc phục, cần hủy bản án sơ thẩm chuyển hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp điều tra lại theo thủ tục chung. Để đảm bảo tính khách quan khi điều tra lại, kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang chỉ đạo rút hồ sơ giao cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh để điều tra.

[6]. Phát biểu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Luật sư cho bị hại, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do Cơ quan điều tra, truy tố vụ án đã vi phạm thủ tục tố tụng; có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[7]. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, xác định quá trình điều tra, truy tố vụ án có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

[8]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Bùi Văn Th không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo ngày 28/5/2022 của bị hại Bùi Văn Th yêu cầu hủy bản án sơ thẩm do có bỏ lọt tội phạm. Hủy bản án sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị hại Bùi Văn Th không phải chịu.

4. Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang xem xét rút hồ sơ vụ án giao Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Hậu Giang điều tra vụ án theo thủ tục chung, để đảm bảo tính khách quan.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2022).